

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----@-----

Số: 92/QĐST - HNGĐ

T, ngày 06 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 94/2019/TLST – HNGĐ
ngày 23 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Trọng T, Sinh năm: 1989

Trú tại: Xóm Tân Thành, xã NT, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị T, Sinh năm: 1996

Trú tại: Xóm Tân Thành, xã NT, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và
gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
28/5/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/5/2019 là hoàn
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận
đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Trọng T và chị Hoàng Thị T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Trần Trọng T và chị Hoàng Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Trần Hoàng Ngọc Trúc, sinh ngày: 04/06/2015 cho chị Hoàng Thị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T vì chị T không yêu cầu. Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Trọng T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm **nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 0001082 ngày 23/5/2019. Hoàn trả lại cho anh T số tiền 150.000 đồng còn lại.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
TÂN KỶ

- *Tòa án tỉnh Nghệ An*
- *VKSND huyện T*
- *Thị hành án dân sự huyện T*
- *Các đương sự*
- *UBND xã NT, huyện T- NA*
- *Lưu hồ sơ*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN

Thẩm phán

Đặng Xuân Hoan